

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 186/2017/HSST
Ngày 23 - 11 - 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Hải Đoàn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Nhật Chiến
2. Bà Đặng Thị Lan Anh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Bé Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 193/2017/HSST, ngày 03 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Nguyễn H, sinh năm 1964 tại Nam Định;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 02/10; con ông Nguyễn V và bà Nguyễn T (đều đã chết); có chồng là Hoàng V (đã chết) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 2004; tiền sự: Không; tiền án: 01 về hành vi trộm cắp tài sản, tại bản án số 211/2016/HSST ngày 15/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2017 đến ngày 27/8/2017 bị cáo được tại ngoại. Có mặt.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Anh Lê B, sinh năm 1996. Trú tại: Phố P, thị trấn P, huyện K, tỉnh Ninh Bình, là con của bị cáo. Vắng mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Công Tuấn, Luật sư cộng tác viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại: Chị Hoàng L, sinh năm 1980. Trú tại: Số 211, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 18/02/2017 tại khu vực đường 17/10, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, Nguyễn H đã có hành vi lén lút trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Primary của chị Hoàng L.

Biên bản định giá tài sản số 16/ĐGTSTT ngày 18/02/2017, của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Primary, gắn ốp nhựa màu trắng có giá trị 5.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 342/KLGD, ngày 04/10/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương kết luận: *"Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 18/02/2017 bị can Nguyễn H có bệnh Quên thực tổn, theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F04. Tại các thời điểm trên, bị can hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi."*

Tại bản Cáo trạng số 196/KSĐT ngày 02 tháng 11 năm 2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn H về tội "Trộm cắp tài sản", theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân như cáo trạng đã truy tố, cụ thể: Sáng ngày 18/02/2017, bị cáo Nguyễn H một mình đón xe khách từ Bắc Giang lên thành phố Lạng Sơn chơi. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn H ra khu vực công đền Kỳ Cùng đường 17/10, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn và quan sát thấy một người phụ nữ (chị Hoàng L) để chiếc điện thoại di động (nhãn hiệu Samsung J7 Primary) trong túi áo khoác bên phải đang mặc, nên Nguyễn H đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại trên. Nguyễn H tiến sát chị Hoàng L rồi dùng tay trái thò vào bên trong túi áo, rút chiếc điện thoại ra khỏi túi, sau khi vừa lấy được điện thoại ra khỏi túi áo thì bị chị Hoàng L phát hiện hô lên. Nghe tiếng hô một số người chạy đến giữ bị cáo lại, do sợ quá nên bị cáo đã thả chiếc điện thoại vừa trộm cắp được xuống đất, sau đó bị cáo được đưa về trụ sở Công an làm việc.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm buộc tội như cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, n, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 06 tháng 11 ngày tù bằng thời hạn đã tạm giam; không áp dụng hình phạt bổ sung vì bị cáo không có tài sản. Về trách nhiệm dân sự bị hại không yêu cầu nên không xem xét. Về xử lý vật chứng áp dụng khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo 101.000 đồng; 01 điện thoại di động; 01 ví bằng vải và 01 túi da màu nâu có dây đeo. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc điện thoại Samsung J7 Primary cho bị hại; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ý kiến tranh luận của luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn H: Luật sư được tham gia từ giai đoạn đầu của vụ án, các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng, đầy đủ các thủ tục theo quy định của pháp luật. Luật sư nhất trí về tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo.

Bị cáo nhất trí với trình bày của luật sư, không bổ sung gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa,

XÉT THẤY

Tại phiên tòa ngày hôm nay lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 18/02/2017, tại khu vực công đền Kỳ Cùng đường 17/10, thành phố Lạng Sơn, bị cáo Nguyễn H có hành vi trộm cắp chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Primary của chị Hoàng L, tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 5.000.000 (năm triệu) đồng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn H về tội "Trộm cắp tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, quyền này được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu để lén lút chiếm đoạt tài sản là chiếc điện thoại Samsung J7 Primary, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thành phố.

Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo từng có 02 tiền án, 06 tiền sự đều về hành vi trộm cắp tài sản. Trong đó, 01 tiền án, 06 tiền sự đã được xóa. Bị cáo còn 01 tiền án tại bản án số 211/2016/HSST, ngày 15/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, vì vậy lần phạm tội này là tái phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, khi phạm tội bị cáo là người có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hành vi của bị cáo gây thiệt không lớn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho chủ sở hữu. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được quy định tại điểm g, n, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt tù bằng thời gian bị cáo đã bị tạm giam là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo biên bản xác minh thể hiện bị cáo không có tài sản, xét thấy việc áp dụng hình phạt bổ sung không có tính khả thi, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Ngày 03/3/2017 Cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại Samsung J7 Primary cho chị Hoàng L, chị Lê không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo 101.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI; 01 ví bằng vải và 01 túi da màu nâu có dây đeo vì không liên quan đến tội phạm.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật. Bị cáo, bị hại, người bào chữa và người đại diện hợp pháp của bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, n, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn H 06 (sáu) tháng 11 (mười một) ngày tù (xác nhận bị cáo đã thi hành xong).

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo Nguyễn H: Số tiền 101.000 (một trăm linh một nghìn) đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu CHILLI, màu đỏ - đen, số IMEI: 35169706414305; 01 ví bằng vải kích thước 19 x 09 cm, có hình hoa văn; 01 túi da màu nâu có dây đeo, kích thước 26 x 15 cm.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 21 tháng 4 năm 2017; số tiền 101.000 đồng được gửi tại tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 17 tháng 4 năm 2017 của Công an thành phố Lạng Sơn)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người bào chữa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại và người đại diện hợp pháp của bị cáo vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Công an thành phố Lạng Sơn;
- Chi cục THADS thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; người bào chữa;
- Bị hại; người đại diện hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hoàng Hải Đoàn